

QUY CHẾ
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP BẢO MINH,
TỈNH NAM ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số: 42/QĐ-CTy ngày 11/6/2022 của Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh.

1) Quy chế này quy định về quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh; của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài là chủ đầu tư Dự án sản xuất, kinh doanh trong KCN Bảo Minh (dưới đây viết tắt là nhà đầu tư thứ cấp), đối với hoạt động bảo vệ môi trường trong KCN Bảo Minh, tỉnh Nam Định.

Đối với những nội dung công việc không được quy định cụ thể trong Quy chế này thì các tổ chức, cá nhân liên quan phải tuân thủ theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ môi trường

2) Đối tượng áp dụng:

- a) Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh;
- b) Các tổ chức, cá nhân người Việt Nam hoặc nước ngoài là chủ đầu tư Dự án và sản xuất, kinh doanh trong KCN Bảo Minh.
- c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3) Trong Quy chế này, mọi dẫn chiếu liên quan đến bất kỳ một văn bản quy phạm pháp luật nào sẽ bao gồm cả những văn bản sửa đổi hoặc văn bản thay thế của văn bản đó.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong KCN Bảo Minh.

1) Đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật về môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của KCN Bảo Minh đã được Bộ Tài nguyên và môi trường phê duyệt và Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của KCN Bảo Minh đã được Tổng Cục Thủy lợi – Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp.

2) Phối hợp chặt chẽ và chia sẻ trách nhiệm, phân định rõ quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường giữa Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh với các nhà đầu tư thứ cấp trong KCN Bảo Minh.

3) Hoạt động bảo vệ môi trường phải được thực hiện dựa trên cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên, giảm thiểu chất thải; thường xuyên; lấy phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm tại nguồn là mục tiêu chính kết hợp với các hoạt động khắc phục ô nhiễm, suy thoái, sự cố và cải thiện chất lượng môi trường.

4) Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này nếu có các hành vi gây ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường phải có trách nhiệm khắc phục và chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật và các quy định của Quy chế này.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

ĐỐI VỚI CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KCN BẢO MINH

Điều 3. Trách nhiệm của Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh.

1) Đảm bảo công trình hạ tầng bảo vệ môi trường của KCN Bảo Minh đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 02/2022/NĐ-CP.

2) Bố trí khu vực chức năng, các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với yêu cầu về bảo vệ môi trường.

3) Đầu tư hệ thống thu gom, thoát nước mưa riêng biệt với hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ mạng lưới thu gom và hệ thống thoát nước mưa, nước thải để bảo đảm luôn trong điều kiện vận hành bình thường.

4) Bố trí nhân sự phụ trách về BVMT được đào tạo chuyên ngành môi trường hoặc chuyên môn phù hợp.

5) Đảm bảo thu gom nước thải của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp vào Nhà máy xử lý nước thải tập trung của KCN để xử lý đạt Quy chuẩn theo Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước do Tổng cục Thủy lợi cấp trước khi xả thải vào môi trường tiếp nhận (không bao gồm các Doanh nghiệp được miễn trừ đầu nôi ghi trong Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 505/GP-TCTL-QLCLCT ngày 24/12/2021)

6) Đảm bảo vấn đề cảnh quan, vệ sinh môi trường, cây xanh, thảm cỏ bên ngoài tường rào các doanh nghiệp.

7) Thực hiện chương trình quan trắc môi trường KCN theo quy định DTM được phê duyệt và Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

8) Tổng hợp, báo cáo kết quả quan trắc môi trường và công tác bảo vệ môi trường KCN, gửi về Ban quản lý các KCN, Sở Tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

9) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về hoạt động bảo vệ môi trường của toàn bộ KCN Bảo Minh.

10) Thường xuyên kiểm tra, giám sát các Doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong KCN, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, yêu cầu các Doanh nghiệp chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót, khuyết điểm. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện cam kết bảo vệ môi trường đối với chủ đầu tư, cơ sở khi đầu tư vào khu công nghiệp.

11) Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp trong khu công nghiệp và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

12) Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Mục 2

ĐỐI VỚI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THỨ CẤP TRONG KCN BẢO MINH

Điều 4. Trách nhiệm của các nhà đầu tư thứ cấp thực hiện thủ tục đầu tư mới vào KCN Bảo Minh.

1) Tùy thuộc vào tính chất, quy mô của Dự án đầu tư chủ đầu tư thứ cấp phải thực hiện thủ tục Đánh giá tác động môi trường/ giấy phép môi trường/dăng ký môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường năm 2020 và nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2) Phải tuân thủ quy định của pháp luật về lập, phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng và thiết kế kỹ thuật của Dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về xây dựng:

a) Bản đồ thiết kế, tổng mặt bằng xây dựng trong khuôn viên Dự án phải bố trí các công trình xử lý môi trường; các biện pháp giảm thiểu tối đa rủi ro về môi trường như giảm thiểu tác động môi trường đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường/ giấy phép môi trường đã được phê duyệt hoặc dự kiến trình duyệt;

b) Diện tích cây xanh phải bố trí đảm bảo đúng tỷ lệ theo quy định về quản lý xây dựng và Luật bảo vệ môi trường; vị trí bố trí đất cây xanh đúng như tổng mặt bằng quy hoạch đã được phê duyệt;

c) Xây dựng tách riêng hệ thống thu gom, thoát nước mưa và hệ thống thu gom, thoát nước thải công nghiệp trong khuôn viên nhà máy, đảm bảo đầu nối đúng và hoàn chỉnh vào hệ thống thu gom nước, mương nước thải chung của KCN;

d) Thiết kế và xây dựng hố ga thoát nước thải của nhà máy trước khi thải vào hệ thống thu gom, thoát nước thải công nghiệp của KCN; hố ga phải đảm bảo kích thước quy định đảm bảo công tác quan trắc, lấy mẫu kiểm tra chất lượng nước và ứng phó sự cố.

đ) Thiết kế và xây dựng hệ thống xử lý nước thải công nghiệp của nhà máy phải đảm bảo xử lý toàn bộ lượng nước thải phát sinh bao gồm nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt giai đoạn hoạt động ổn định, có hệ số dự phòng khi nhà máy hoạt động



tăng công suất hoặc có sự cố môi trường xảy ra;

e) Thiết kế và xây dựng khu vực lưu chứa và phân loại rác thải phát sinh có tường rào, mái che, có dán nhãn, có dấu hiệu cảnh báo phòng ngừa và tránh không để nước rỉ từ chất thải thấm vào đất; tự phân loại ngay tại nguồn không được để lẫn chất thải sinh hoạt với chất thải nguy hại và ngược lại;

g) Phải thiết kế và xây dựng kho chứa chất thải nguy hại, đảm bảo chứa đủ lượng chất thải nguy hại phát sinh trong thời gian lưu giữ, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Bộ Tài nguyên và môi trường;

h) Thiết kế và xây dựng hệ thống xử lý khí thải cục bộ phải đảm bảo xử lý toàn bộ khí thải của nhà máy đạt quy chuẩn quy định.

i) Thiết kế xây dựng hệ thống thu gom và xử lý mùn và bụi thải phát sinh từ quá trình sản xuất, vận chuyển và tồn trữ nguyên vật liệu, hàng hóa, đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn quy định;

k) Thiết kế nhà xưởng phải đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy theo thẩm duyệt của cơ quan phòng cháy, chữa cháy, đồng thời thực hiện các giải pháp cách âm, xử lý nền móng nhằm giảm thiểu tiếng ồn, độ rung không để ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN XÂY DỰNG DỰ ÁN.

MỤC 1

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ THẦU XÂY DỰNG

Điều 5. Tuân thủ theo quy định về quản lý xây dựng của KCN Bảo Minh.

Điều 6. Các đơn vị tham gia xây dựng phải bố trí khu vực lưu chứa, trung chuyển chất thải trong quá trình xây dựng và ký hợp đồng thu gom phế thải xây dựng với đơn vị có chức năng; xây dựng nhà vệ sinh cho công nhân bên trong khuôn viên lô đất của chủ đầu tư ngay khi bắt đầu thi công; bố trí lán trại, kho vật tư, thoát nước trong phạm vi khuôn viên khu đất theo tổng mặt bằng quy hoạch đã được khu công nghiệp Bảo Minh chấp thuận trước.

Điều 7. Các đơn vị tham gia xây dựng phải che chắn kín khu vực công trường bằng hàng rào tạm khung thép, vách tôn cao ít nhất 02m, đảm bảo an toàn về kết cấu, chống nghiêng đổ, gió lật, an toàn cho người, máy quan và cháy nổ.

Điều 8. Thực hiện các quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường, không để khói, bụi, nước thải, tiếng ồn làm ảnh hưởng các khu vực lân cận.

Điều 9. Mọi hoạt động xây dựng chỉ được thực hiện trong khuôn viên của lô đất

(là diện tích đất được thuê theo hợp đồng thuê lại đất giữa Công ty CP đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh và doanh nghiệp) theo đúng hướng dẫn của Ban Môi trường – Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh; Nghiêm cấm các hành vi chôn lấp, đổ, thải chất thải không đúng quy định về bảo vệ môi trường; các hành vi gây ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường. Khu công nghiệp Bảo Minh sẽ hướng dẫn các Doanh nghiệp về việc đổ xà bần tại khu vực quy định.

Điều 10. Các nhà thầu vi phạm phải nhanh chóng tự khắc phục các thiệt hại do đơn vị mình gây ra trong thời gian khu công nghiệp Bảo Minh cho phép, quá thời hạn cho phép mà nhà thầu vẫn không chấp hành thì khu công nghiệp Bảo Minh sẽ dùng “tiền ký quỹ xây dựng” để khắc phục; nếu các hành vi của nhà thầu vi phạm nghiêm trọng nội dung Quy chế này và quy định của pháp luật hiện hành khu công nghiệp Bảo Minh sẽ đề nghị cơ quan chức năng giải quyết theo đúng thẩm quyền, đồng thời áp dụng biện pháp đình chỉ thi công, cấm các phương tiện của nhà thầu ra vào khu công nghiệp để hạn chế tối đa thiệt hại có thể gây ra.

MỤC 2

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ THỨ CẤP

Điều 11. Các nhà đầu tư thứ cấp xây dựng nhà xưởng theo đúng tổng mặt bằng quy hoạch được Ban quản lý các KCN tỉnh Nam Định phê duyệt và tuân thủ quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan chức năng về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra; cung cấp đầy đủ các Giấy phép được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt, thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

Điều 12. Thông báo bằng văn bản cho khu công nghiệp Bảo Minh các thông tin về các nhà thầu thi công, thời gian thi công, thời điểm hoàn thành và đi vào hoạt động.

Điều 13. Giám sát chặt chẽ và chịu trách nhiệm chính việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, Quy chế này của các nhà thầu thi công cho đơn vị mình trong suốt quá trình xây dựng nhà xưởng.

Điều 14. Thực hiện chương trình quan trắc môi trường theo quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường (DTM) được phê duyệt, báo cáo theo quy định và thông báo kết quả quan trắc cho khu công nghiệp Bảo Minh và cơ quan chức năng theo quy định trong quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Điều 15. Phối hợp với khu công nghiệp Bảo Minh nghiệm thu mặt bằng hiện trạng lô đất sau khi hoàn tất các hạng mục xây dựng và thông báo bằng văn bản về việc đấu nối hạ tầng để được hướng dẫn theo quy định.

CHƯƠNG IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG

Điều 16. Điều kiện để các Doanh nghiệp được đưa vào hoạt động.

1) Phải xây dựng hoàn chỉnh, tách riêng hệ thống thu gom, thoát nước mưa và hệ thống thu gom, thoát nước thải trong khuôn viên nhà máy. Hệ thống thoát nước thải của các doanh nghiệp phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền và KCN Bảo Minh nghiệm thu theo đúng quy định; phải được đấu nối vào hệ thống thu gom, thoát nước thải của khu công nghiệp Bảo Minh tại duy nhất một vị trí được xác định trong Tổng mặt bằng quy hoạch đã được Ban quản lý các KCN tỉnh Nam Định phê duyệt;

2) Xây dựng hoàn chỉnh và vận hành các hệ thống xử lý khí thải, bụi, mùi theo đặc thù từng ngành nghề cụ thể theo đúng Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và Giấy phép môi trường đã được cấp bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

3) Xây dựng hoàn chỉnh khu vực lưu chứa và nhà kho sẵn sàng cho việc lưu chứa tạm thời nguyên/vật liệu; phân loại ngay tại nguồn đối với chất thải rắn và đủ điều kiện đảm bảo lưu chứa chất thải theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường được Bộ Tài nguyên và môi trường quy định;

4) Ký kết hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp và chất thải nguy hại. Nghiêm cấm đơn vị chôn, đổ, thải rác ra môi trường;

5) Bố trí nhân viên chuyên trách phụ trách về công tác bảo vệ môi trường.

Điều 17. Trách nhiệm đối với các loại nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất.

1) Tất cả các doanh nghiệp trong KCN Bảo Minh chỉ được phép có 01 điểm đấu nối nước thải (đã xử lý sơ bộ hoặc chưa qua xử lý sơ bộ) vào hệ thống thu gom nước thải của KCN như đã nêu tại khoản 1 Điều 18 Quy chế này. Các doanh nghiệp có hệ thống xử lý nước thải đạt cột A – QCVN 40:2011/BTNMT phải chịu trách nhiệm về chất lượng nước thải sau xử lý của mình, tuân thủ và chấp hành đầy đủ các cam kết đã thống nhất giữa doanh nghiệp và KCN Bảo Minh và với cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường.

2) Kiểm soát, quản lý hệ thống thu gom trong nội bộ doanh nghiệp của mình. Phải thông báo chính thức bằng văn bản cho KCN Bảo Minh về sơ đồ, vị trí, thiết bị... của hệ thống thu gom nước mặt, nước thải bên trong nhà máy. Trong trường hợp có nước thải chảy vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa thoát ra hệ thống thu gom, thoát nước mưa của KCN thì doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý.

3) Thu gom, xử lý và chuyển giao nước thải cho nhà máy xử lý nước thải tập trung trong KCN Bảo Minh tất cả các loại nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất, sinh hoạt hoặc các hoạt động khác làm thay đổi đặc điểm và tính chất của nước.

4) Nước thải trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của KCN, phải được xử lý cục bộ không vượt quá giá trị giới hạn các thông số và nồng độ các chất ô nhiễm của nước thải, theo tiêu chuẩn tiếp nhận nước thải của khu công nghiệp Bảo Minh;

5) Tại các điểm đầu nối nước mưa của các doanh nghiệp vào hệ thống thoát nước mưa của KCN phải có hố ga và cửa phai đúng kích thước quy định để đảm bảo công tác quan trắc, lấy mẫu kiểm nghiệm chất lượng nước và ứng phó sự cố.

6) Nước mưa có chứa chất thải từ khu vực kho bãi, lò hơi ... cần được thu gom vào hệ thống thu gom nước thải để xử lý.

7) Buộc các đơn vị trong KCN Bảo Minh phải ngừng sử dụng, phá dỡ các điểm đầu nối không đúng vị trí được xác định trên Tổng mặt bằng quy hoạch đã được phê duyệt vào hệ thống thu gom, thoát nước thải và hệ thống thu gom, thoát nước mưa của khu công nghiệp.

8) Nghiêm cấm việc xử lý nước thải bằng biện pháp cho ngấm vào đất và xả nước thải có chứa các thông số ô nhiễm vượt quá quy chuẩn cho phép ra ngoài môi trường.

Điều 18. Trách nhiệm đối với bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung, mùi khó chịu phát sinh trong quá trình sản xuất.

1) Đơn vị sản xuất phải kiểm soát và xử lý bụi, khí thải bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Bụi có yếu tố nguy hại vượt ngưỡng quy định phải được quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại. Các loại máy móc, thiết bị, công trình xây dựng phát tán bụi, khí thải phải có bộ phận lọc, giảm thiểu khí thải, thiết bị che chắn hoặc biện pháp khác để giảm thiểu bụi bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật môi trường;

2) Phải có phương án kiểm soát và hệ thống xử lý khí thải đạt quy chuẩn cho phép trước khi xả thải, cần hiện đại hoá và hoàn thiện quy trình công nghệ nhằm làm giảm thiểu lượng phát thải;

3) Các đơn vị hoạt động xây dựng và sản xuất gây tiếng ồn, độ rung, ánh sáng, mùi khó chịu, bức xạ phải kiểm soát, xử lý bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật môi trường và bức xạ (nếu có); cần hiện đại hoá thiết bị và hoàn thiện quy trình công nghệ, nhằm mục đích giảm mức ồn, độ rung và mùi khó chịu ngay tại nguồn phát sinh.

Điều 19. Trách nhiệm đối với chất thải rắn phát sinh trong quá trình sản xuất.

1) Các đơn vị phải thực hiện phân loại, lưu chứa tạm thời chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại. Đối với các loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phải được lưu giữ riêng theo loại đã được phân loại; không để lẫn chất thải nguy hại với chất thải rắn công nghiệp thông thường; không làm phát tán bụi, rò rỉ nước thải ra môi trường; lưu giữ bằng các thiết bị, dụng cụ, khu vực lưu giữ phù hợp

theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời thực hiện tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng hoặc chuyển giao cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Toàn bộ quá trình trên phải được thực hiện bên trong hàng rào nhà máy và không làm ảnh hưởng đến môi trường bên ngoài trước khi chuyển giao cho cơ sở xử lý chất thải hoặc cơ sở đồng xử lý chất thải có chức năng phù hợp;

2) Các đơn vị không được thực hiện các hành vi đổ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trực tiếp ra môi trường trái với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành. Mọi hành vi vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền và xử lý theo luật định.

Điều 20. Trách nhiệm đối với chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất.

1) Chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định của pháp luật tại Mục 4 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và quy định chi tiết tại các Điều 68, 69, 70, 71, 72, 73 Mục 4: Quản lý chất thải nguy hại tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;

2) Các đơn vị là chủ nguồn thải các chất thải nguy hại có nghĩa vụ khai báo khối lượng, loại chất thải nguy hại trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường hoặc nội dung đăng ký môi trường; thực hiện phân định, phân loại, thu gom, lưu giữ riêng và không để lẫn với chất thải không nguy hại, bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường; tự tái sử dụng, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng theo quy định của pháp luật hoặc chuyển giao chất thải nguy hại cho cơ sở có giấy phép môi trường phù hợp để xử lý.

Điều 21. Các trách nhiệm khác.

1) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý về môi trường, KCN Bảo Minh và các đơn vị có liên quan trong các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với tình trạng ô nhiễm, suy thoái, sự cố về môi trường theo quy định của pháp luật về Bảo vệ môi trường và của Quy chế này.

2) Thông báo và giải trình ngay cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và KCN Bảo Minh khi có sự cố về môi trường xảy ra; tạm dừng và khắc phục công đoạn gây ra sự cố; nếu là sự cố nghiêm trọng phải đình chỉ ngay công đoạn sản xuất phát sinh để xác định thiệt hại và lên phương án khắc phục hoàn toàn sự cố.

3) Các đơn vị trong quá trình hoạt động nếu có thay đổi về quy mô, vị trí công trình xử lý nước thải hay cải tiến công nghệ, phải báo cáo ngay cho Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Nam Định, đồng thời thông báo cho khu công nghiệp Bảo Minh để hướng dẫn bổ sung các thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường.

4) Các đơn vị có trách nhiệm thực hiện chương trình quan trắc môi trường, báo cáo theo quy định và thông báo kết quả quan trắc cho cơ quan chức năng có thẩm quyền và KCN Bảo Minh. Đồng thời chịu trách nhiệm pháp lý về các số liệu báo cáo đó. Số

lần quan trắc phải được thực hiện theo đúng nội dung giấy phép môi trường đã được phê duyệt.

CHƯƠNG V THANH TRA - KIỂM TRA

Điều 22. Trong quá trình thi công xây dựng nhà xưởng, các nhà thầu thi công phải thực hiện việc bảo vệ môi trường; chịu sự kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất về môi trường của các cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 160 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các phòng chuyên môn của KCN Bảo Minh. Nhà đầu tư thứ cấp có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, Ban quản lý khu công nghiệp tổ chức thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường; phối hợp, chấp hành việc tổ chức kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với cơ sở trong KCN Bảo Minh theo quy định của pháp luật;

Điều 23. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các đơn vị phải thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường như đã cam kết trong bản Báo cáo đánh giá tác động môi trường/ Giấy phép môi trường; phải chấp hành chế độ kiểm tra, kiểm soát môi trường thường xuyên, định kỳ và đột xuất của các cấp có thẩm quyền về bảo vệ môi trường.

Điều 24. Các đơn vị vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, phải nghiêm chỉnh thực hiện đầy đủ quyết định của đoàn Thanh tra theo đúng quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/3/2015 quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

CHƯƠNG VI XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM

Điều 25. Tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường, gây thiệt hại cho Nhà nước, tổ chức và cá nhân phải có trách nhiệm khắc phục ô nhiễm, phục hồi môi trường, bồi thường thiệt hại và bị xử lý theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 25/4/2021 của Chính phủ.

Khi phát hiện tổ chức, cá nhân có vi phạm quy định của pháp luật về Bảo vệ môi trường và Quy chế này thì khu công nghiệp Bảo Minh tiến hành kiểm tra và lập biên bản đối với các hành vi vi phạm, buộc khắc phục trong thời gian nhất định và thanh toán toàn bộ chi phí phân tích chất lượng môi trường (nếu có). Hết thời gian cho phép mà vẫn chưa có biện pháp khắc phục hiệu quả, khu công nghiệp Bảo Minh sẽ kiến nghị cơ quan chức năng xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp



luật.

Điều 26. Đối với các đơn vị đã bị cơ quan chức năng có thẩm quyền xử phạt hành chính sau khi hết thời hạn mà vẫn chưa có biện pháp khắc phục hiệu quả theo yêu cầu của cơ quan chức năng, khu công nghiệp Bảo Minh sẽ tạm ngừng cung cấp các dịch vụ: nước sạch, ngừng tiếp nhận nước thải theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong KCN Bảo Minh, các tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ tố cáo hành vi, chủ thể vi phạm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thông báo ngay cho khu công nghiệp Bảo Minh để kịp thời kiểm tra hiện trường, đánh giá vi phạm, lập phương án xử lý và buộc đơn vị vi phạm phải khắc phục hậu quả.

Điều 28. Bên gây ô nhiễm phải thanh toán toàn bộ chi phí khắc phục ô nhiễm, phục hồi môi trường và bồi thường các khoản thiệt hại cho các bên bị ảnh hưởng sau khi có kết luận chính thức từ cơ quan chức năng về mức độ phát sinh ô nhiễm.

CHƯƠNG VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 29. Hiệu lực thi hành

1) Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các phòng ban thuộc Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh; Người đại diện của các nhà đầu tư thứ cấp; các Doanh nghiệp, Công ty liên kết, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đầu tư kinh doanh, sản xuất trong KCN Bảo Minh, tỉnh Nam Định; các tổ chức và cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm chấp hành Quy chế này.

2) Các Doanh nghiệp hoạt động trong KCN Bảo Minh, tỉnh Nam Định áp dụng trực tiếp Quy chế này và được ban hành hướng dẫn thực hiện những nội dung đặc thù của Doanh nghiệp chưa được quy định tại Quy chế này. Hướng dẫn của Doanh nghiệp không được trái quy định pháp luật, quy định của Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh và Quy chế này.

3) Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phản ánh về Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh (Phòng Môi trường) để xem xét hướng dẫn hoặc bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

TỔNG GIÁM ĐỐC 

(Ký, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN KIỂM**